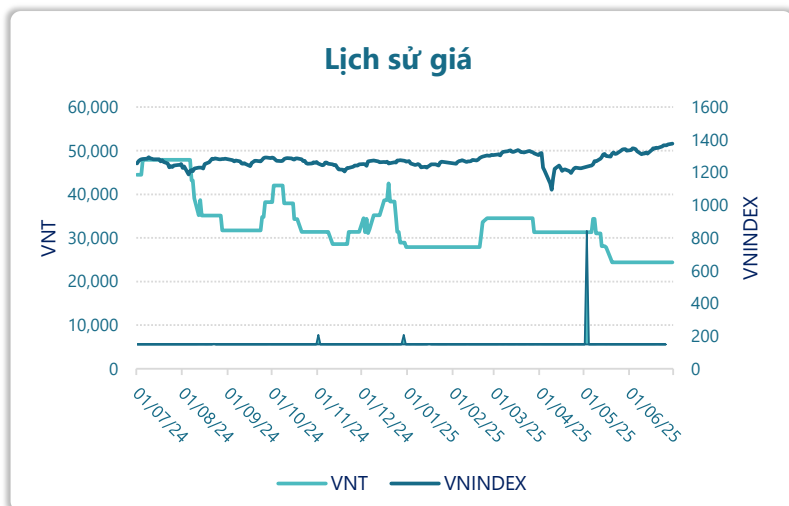


CTCP Giao nhận Vận tải Ngoại Thương (HNX: VNT)



Thông tin giao dịch	30/06/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	24,400
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	47,900
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	24,400
SL cổ phiếu LH	16,644,097
KLGD BQ 20 phiên (CP)	
% sở hữu nước ngoài	10.5%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	406
P/E	97.4
EPS	251

DT thuần
Q2/25

424

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 96.0 | 29.1%

YoY: ▲ 42.0 | 10.9%

LN sau thuế
Q2/25

3.74

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 3.40 | 1001%

YoY: ▼ 0.35 | -8.5%

Tỷ suất lãi EBIT
Q2/25

2.3%

+/- YoY: ▼ 0.5%

DT thuần
6T 2025

751

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 112 | 17.6%

LN sau thuế
6T 2025

4.08

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 3.93 | 2621%

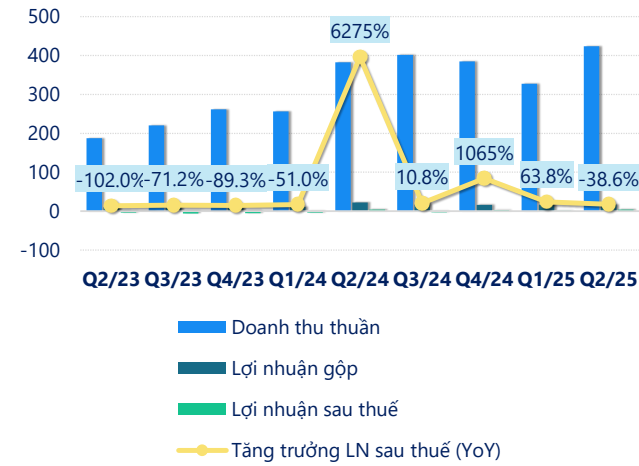
ROE
Q2/25

1.9%

+/- YoY: ▲ 7.0%

tỷ VNĐ

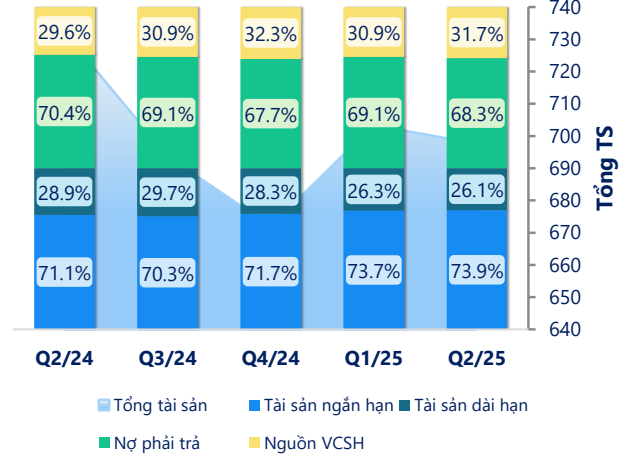
Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

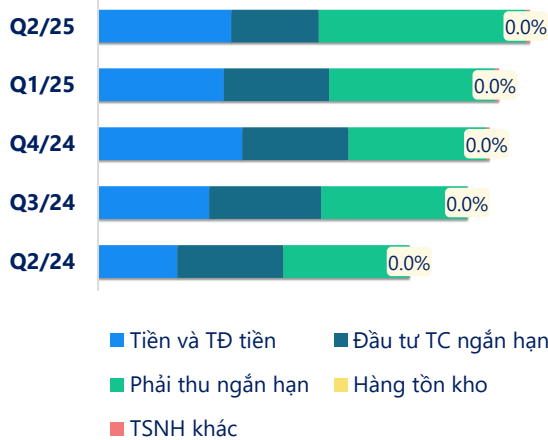
Cơ cấu Tổng tài sản

tỷ VNĐ



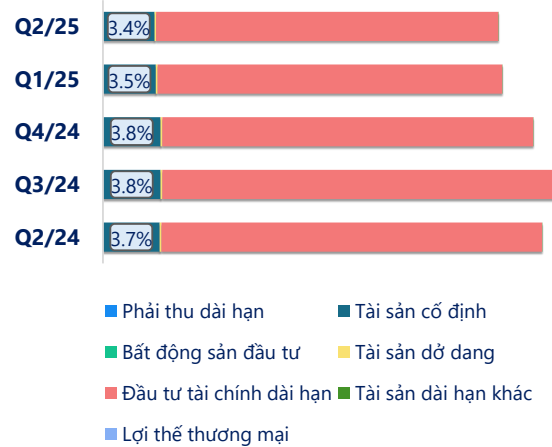
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

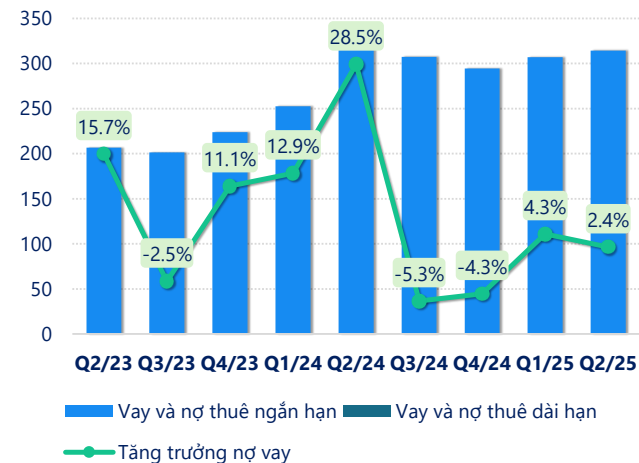
Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

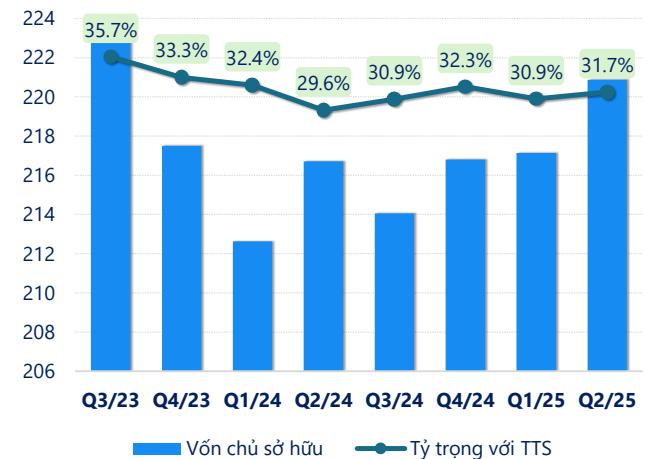
Nợ vay



(Nguồn: fireant.vn)

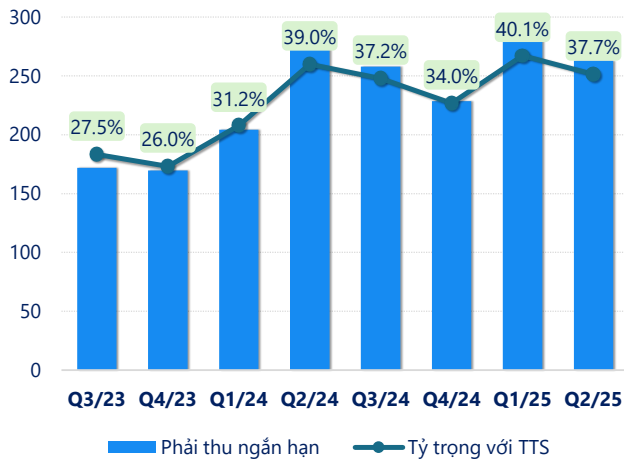
tỷ VNĐ

Vốn chủ sở hữu



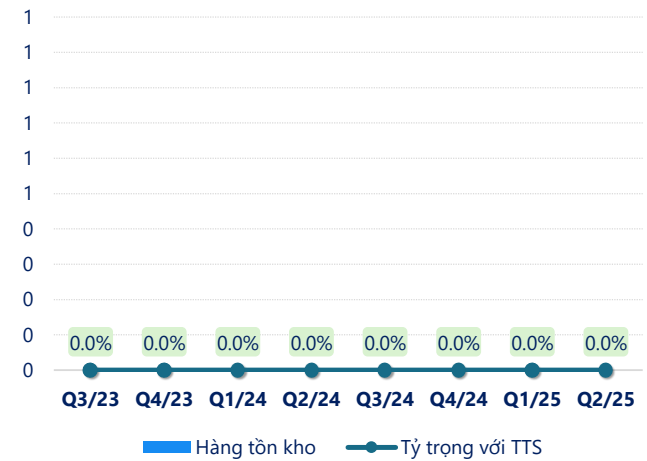
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Phải thu ngắn hạn


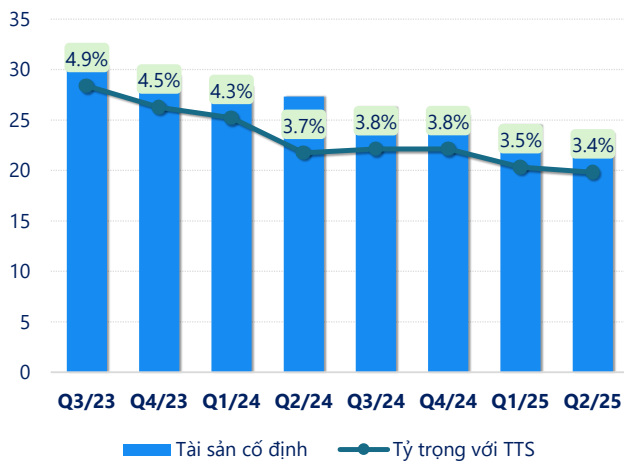
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Hàng tồn kho


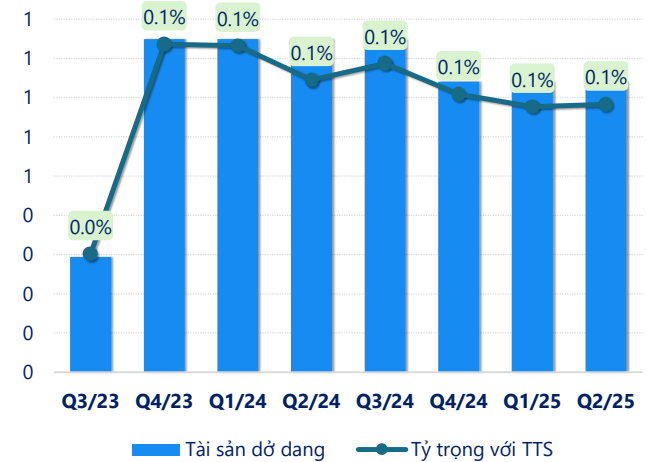
(Nguồn: fireant.vn)

tỷ VNĐ

Tài sản cố định


(Nguồn: fireant.vn)

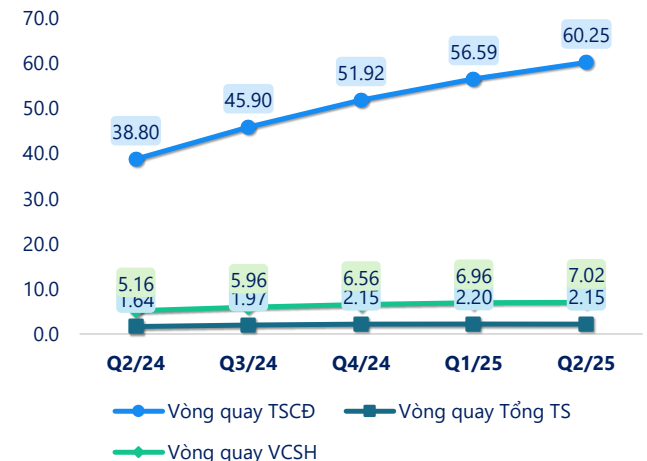
tỷ VNĐ

Tài sản dở dang


(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản


(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản


(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25	Q2/25
Tổng tài sản	732	694	672	703	698
Tài sản ngắn hạn	520	488	482	518	516
Tiền và tương đương tiền	109	145	182	167	175
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120	80.7	67.1	67.6	75.9
Phải thu ngắn hạn	285	258	229	282	263
Hàng tồn kho	0	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác	5.52	4.12	3.70	2.35	2.13
Tài sản dài hạn	212	206	190	185	182
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	27.3	26.3	25.5	24.5	23.7
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	0.85	0.85	0.74	0.74	0.74
Đầu tư tài chính dài hạn	183	179	164	160	157
Tài sản dài hạn khác	0.11	0.11	0.14	0.10	0.12
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	515	480	455	486	477
Nợ ngắn hạn	512	477	453	484	474
Vay và nợ thuê ngắn hạn	325	307	294	307	314
Phải trả người bán ngắn hạn	159	139	126	133	128
Nợ dài hạn	3.31	2.38	2.38	2.38	2.88
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	217	214	217	217	221
Vốn chủ sở hữu	217	214	217	217	221
Vốn điều lệ	167	167	167	167	167
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)